

Số: 25/KH-UBND

Hướng Hóa, ngày 03 tháng 2 năm 2016

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (Luật số 85/2015/QH13); Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 13/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Nghị quyết số 1129/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 14/01/2016 công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và các nghị quyết, văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban TWMTTQVN, các Bộ, Ban, ngành Trung ương quy định, hướng dẫn về công tác bầu cử,

UBND huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, để bầu ra những đại biểu ưu tú, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

- Đảm bảo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 được diễn ra theo đúng quy định của pháp luật về bầu cử, thực sự dân chủ, bình đẳng, an toàn, tiết kiệm.

2. Yêu cầu:

- Các địa phương, đơn vị, các tổ chức phụ trách bầu cử ở huyện, xã, thị trấn thực hiện tốt các nội dung công việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử từ trước, trong và sau ngày bầu cử theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân đúng tiến độ; đảm bảo cuộc bầu cử được diễn ra thực sự dân chủ, bình đẳng, đúng luật, an toàn, tiết kiệm.

- Đảm bảo bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp theo quy định của pháp luật; Đại biểu được bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân; bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử; Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; các văn bản của Đảng và Nhà nước về chỉ đạo thực hiện cuộc bầu cử;

về vị trí, vai trò của Quốc hội và HĐND trong bộ máy nhà nước; về vị trí, vai trò của người đại biểu nhân dân; về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch vững mạnh, có hiệu lực, hiệu quả. Động viên mọi cử tri tự giác, tích cực và chủ động tham gia bầu cử; mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đề cao trách nhiệm, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia bầu cử.

- Đảm bảo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 diễn ra an toàn tuyệt đối; kịp thời ngăn chặn mọi hành vi vi phạm pháp luật, kiên quyết đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để gây rối, gây mất trật tự, có các phương án đối phó với những tình huống thiên tai có thể xảy ra trong thời gian tiến hành bầu cử.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN:

1. Công tác phổ biến, tuyên truyền.

- Tổ chức nghiên cứu học tập những nội dung cơ bản của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015; Luật Tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương để mọi người hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của công dân, nắm vững những quy định, hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền về bầu cử.

- Tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân của huyện về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử. Trên cơ sở đó, nâng cao ý thức làm chủ, tự giác của cử tri để lựa chọn và bầu ra những người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân.

- Công tác tuyên truyền cần được chú trọng tiến hành liên tục, sâu rộng để nâng cao nhận thức, hiểu biết về Quốc hội, Hội đồng nhân dân, về quyền lợi, nghĩa vụ của công dân; đồng thời, tạo chuyển biến về tư tưởng, thái độ và trách nhiệm của cử tri đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Nhà nước, tuân thủ pháp luật, phát huy tính ưu việt của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Nội dung công tác tuyên truyền cần bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện để cho nhân dân hiểu, tham gia tích cực vào cuộc bầu cử, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, phản tuyên truyền về cuộc bầu cử và kiên quyết chống những biểu hiện mất dân chủ, gò ép, áp đặt hoặc thờ ơ, thiếu trách nhiệm.

2. Lập các tổ chức phụ trách bầu cử:

2.1. Thành lập các Ủy Ban bầu cử:

*** Đối với Ủy ban bầu cử huyện:**

UBND huyện, trao đổi thống nhất với Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến để quyết định thành lập Ủy ban bầu cử huyện.

***Đối với Ủy ban bầu cử xã, thị trấn:**

UBND cấp xã thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực UB MTTQ cấp xã Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử cấp xã.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

2. 2. Thành lập Ban bầu cử:

- UBND huyện, trao đổi thống nhất với Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến để quyết định thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện

UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã một Ban bầu cử đại biểu HĐND xã.

Thành phần Ban Bầu cử đại biểu HĐND gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban Bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

Ban Bầu cử đại biểu HĐND huyện có từ chín đến mười một thành viên, Ban Bầu cử HĐND cấp xã có từ bảy đến chín thành viên. Ban Bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó trưởng ban và các Ủy viên.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 13 tháng 3 năm 2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).

2.3. Thành lập Tổ bầu cử:

UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực UBMTTQVN cùng cấp Quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ Bầu cử để thực hiện công tác bầu cử ĐB Quốc hội và ĐB HĐND các cấp.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 02 tháng 4 năm 2016 (50 ngày trước ngày bầu cử).

3. Việc phân chia các đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu:

3.1. Đơn vị bầu cử:

a. *Đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội:* Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu được bầu của mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 03 tháng 3 năm 2016 (80 ngày trước ngày bầu cử).

b. Đơn vị bầu cử đại biểu HĐND:

Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cùng cấp, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 03 tháng 3 năm 2016 (80 ngày trước ngày bầu cử).

2. Khu vực bỏ phiếu:

Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành nhiều khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

Hoàn thành chậm nhất là ngày 02/4/2016 (50 ngày trước ngày bầu cử).

4. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri:

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

Cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

- Thời gian niêm yết danh sách cử tri chậm nhất là ngày 12 tháng 4 năm 2016 (40 ngày trước ngày bầu cử).

- Cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri chậm nhất là ngày 12 tháng 5 năm 2016 (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách)

5. Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người ứng cử đại biểu HĐND:

5.1. Đại biểu HĐND huyện:

UBND huyện trao đổi, thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những người ứng cử đại biểu HĐND huyện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến, gửi về UBND tỉnh để trình Trường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những người ứng cử đại biểu HĐND huyện.

5.2. Đại biểu HĐND xã, thị trấn:

Căn cứ vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị hành chính theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, sau khi thống nhất ý kiến với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới, các thôn, bản, khu phố (đối với xã, thị trấn) đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND xã, thị trấn trong đó bảo đảm có ít nhất ba mươi lăm phần trăm tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

6. Tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND:

Đề nghị Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN các xã, thị trấn căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND và Nghị quyết số 1134/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 18/01/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã ở thôn, khu phố; việc hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trong bầu cử bổ sung, có kế hoạch, chủ động thực hiện các bước của quy trình hiệp thương, tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri để lựa chọn người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần và số lượng những người ứng cử.

7. Việc ứng cử Đại biểu Quốc hội khoá XIV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021:

Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải nộp hồ sơ ứng cử theo quy định. Việc nộp hồ sơ ứng cử được quy định như sau:

Việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội của người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử nộp hai bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ứng cử là Sở Nội vụ.

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp một bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử (cơ quan trực tiếp tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND tỉnh là Sở Nội vụ; ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện là Phòng Nội vụ; ứng cử đại biểu HĐND cấp xã là Thường trực UBMTTQVN cấp xã). Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó.

Công dân chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

Thời hạn nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất là ngày 13 tháng 3 năm 2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).

8. Việc lập danh sách những người ứng cử, niêm yết danh sách những người ứng cử và giải quyết khiếu nại tố cáo về người ứng cử:

- Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi đến.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 27 tháng 4 năm 2016 (25 ngày trước ngày bầu cử).

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 02 tháng 5 năm 2016 (20 ngày trước ngày bầu cử).

- Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử.

Hoàn thành chậm nhất là ngày 27/4/ 2016 (25 ngày trước ngày bầu cử).

- Tổ bầu cử niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 02 tháng 5 năm 2016 (20 ngày trước ngày bầu cử).

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, về sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND thực hiện theo quy định tại Điều 61, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

Ngày 12/5/2016, ngưng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

9. Việc tổ chức ngày bầu cử:

Trước ngày bầu cử, UBND các cấp, các tổ chức bầu cử cần kiểm tra lại công tác chuẩn bị cho ngày bầu cử để bổ khuyết kịp thời những thiếu sót (phòng bỏ phiếu, nhân sự tổ bầu cử, đóng dấu của tổ bầu cử vào phiếu bầu, phương tiện vật chất phục vụ cuộc bầu cử, v.v....).

- Địa điểm phòng bỏ phiếu phải được bố trí ở trung tâm khu vực bỏ phiếu, thuận tiện cho việc đi bầu của cử tri; đồng thời đảm bảo các điều kiện cần thiết để cử tri có thể xem danh sách ứng cử viên và cân nhắc, lựa chọn. Việc bố trí các bàn trong phòng bỏ phiếu phải theo đúng trình tự, các phòng viết phiếu phải kín để đảm bảo nguyên tắc trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Trong ngày bầu cử, cuộc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Có thể sắp xếp và vận động cử tri đi bỏ phiếu lần lượt theo từng thời gian, để tránh tình trạng quá tải lúc đầu giờ.

Cần tuyên truyền vận động mọi người đi bầu đông, bầu đủ, không bầu thay.

Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì tổ bầu cử phải lập tức niêm phong giấy tờ và thùng phiếu, kịp thời báo cáo cho ban bầu cử biết, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để cuộc bỏ phiếu được tiếp tục.

Khi hết giờ bỏ phiếu, nếu còn cử tri có mặt tại phòng bỏ phiếu mà chưa kịp bỏ phiếu thì chỉ sau khi số cử tri này bỏ phiếu xong, tổ bầu cử mới được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu.

Trong quá trình bầu cử, các thành viên Tổ bầu cử phải ân cần, lịch sự, hướng dẫn tận tình cho cử tri việc nhận phiếu bầu, bỏ phiếu vào thùng phiếu, đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào thẻ cử tri, v.v...

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, nội dung và thời gian báo cáo trong ngày bầu cử theo quy định của cấp trên.

10. Tổng hợp kết quả bầu cử, bầu cử thêm, bầu cử lại và các công tác sau bầu cử:

10.1. Tổng hợp kết quả bầu cử:

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Khâu kiểm phiếu là khâu quan trọng nhất để xác định kết quả bầu cử, Tổ bầu cử cần thực hiện kiểm phiếu theo đúng trình tự luật quy định.

Sau khi kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập biên bản kiểm phiếu theo quy định tại Điều 76, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử do Ban bầu cử lập theo quy định tại Điều 77, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Biên bản Tổng kết cuộc bầu cử HĐND do Ủy ban bầu cử tỉnh lập theo quy định tại Điều 85, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

10.2. Bầu cử thêm, bầu cử lại, hủy bỏ kết quả bầu cử và quyết định bầu cử lại, danh sách cử tri của cuộc bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có):

Việc bầu cử thêm, bầu cử lại, hủy bỏ kết quả bầu cử và quyết định bầu cử lại, danh sách cử tri của cuộc bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có) thực hiện theo quy định tại các Điều 79, 80, 81 và 82 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

10.3. Các công tác sau bầu cử:

Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm tiếp nhận và lưu trữ, quản lý các thùng phiếu, Biên bản kiểm phiếu, toàn bộ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (kể cả phiếu bầu không sử dụng đến đã được niêm phong) do Tổ bầu cử bàn giao; đồng thời bàn giao con dấu lên cấp trên theo quy định của pháp luật.

Phòng Nội vụ có trách nhiệm nhận và bàn giao cho Sở Nội vụ lưu trữ, quản lý toàn bộ hồ sơ, tài liệu, con dấu của các tổ chức bầu cử để dùng cho cuộc bầu cử sau.

11. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau cuộc bầu cử:

Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, các Đồn Biên phòng có chương trình, kế hoạch và phương án cụ thể để đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh, trật tự trong suốt thời gian trước, trong và sau cuộc bầu cử, đặc biệt là trong ngày bầu cử 22/5/2016.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

- Các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với các tổ chức phụ trách bầu cử, bảo đảm nhân lực, vật lực, an ninh trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau bầu cử, tổ chức thành công cuộc bầu cử.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND ở cấp mình đảm bảo đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chuẩn bị kịp thời, đầy đủ cơ sở vật chất, tài liệu, kinh phí, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ bầu cử... để phục vụ cuộc bầu cử.

- Phòng Tư pháp, Phòng Văn hoá - Thông tin, Đài Phát thanh - Truyền hình huyện và các tổ chức đoàn thể, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND.

- Các thành viên Ủy Ban bầu cử, Ban bầu cử, tăng cường kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử; các Ban bầu cử; Các Tổ bầu cử có trách nhiệm tổ

chức, thực hiện cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 chu đáo, chặt chẽ, đúng thời gian theo Luật định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác bầu cử theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, UBND huyện đề nghị các cấp, các ngành nghiêm túc triển khai thực hiện đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

(Kèm theo bảng các mốc thời gian tiến hành cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021)./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, TT UBND, TT UBMTTQVN huyện;
- BTC Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Đảng ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Công an huyện, BCHQS huyện, các Đồn BP;
- Thành viên UBBC huyện;
- Phòng Nội vụ (2b)
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Võ Thanh

CÁC MỐC THỜI GIẠN TIỀN HÀNH CUỘC BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 25 /KH-UBND ngày 03/02/2016 của UBND huyện Hương Hóa)



Nội dung các bước tiến hành
công việc bầu cử

TT	Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử, Chủ nhật
1	115 ngày	28/01/2016
2	105 ngày	07/2/2016
3	105 ngày	07/2/2016
4	105 ngày	07/2/2016

	chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương.		
5	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở trung ương thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương được giới thiệu ứng cử đại biểu QH trên cơ sở dự kiến của UBND (Điều 38 Luật bầu cử ĐBQH và Đại biểu HĐND)	95 ngày	17/02/2016
6	- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở tỉnh (đối với bầu cử ĐBQH) thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu QH trên cơ sở dự kiến của UBND. (Điều 39 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHHND) - Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thỏa thuận về cơ cấu thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (Khoản 2, Khoản 3, Điều 50 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HHND).	95 ngày	17/02/2016
7	Căn cứ vào kết quả hội nghị hiệp thương lần thứ nhất UBND tỉnh điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương được bầu làm đại biểu Quốc hội. (Điều 40 Luật bầu cử ĐBQH và HĐND).	90 ngày	22/02/2016
8	Căn cứ kết quả hiệp thương lần thứ nhất TT HĐND cấp tỉnh, huyện, xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan tổ chức, đơn vị, thôn, bản, khu phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND cấp mình (Điều 51 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HHND). Đối với huyện, phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND: Căn cứ kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực HĐND tỉnh điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan tổ chức, đơn vị, thôn, bản, khu phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND huyện, phường theo đề nghị của UBND tỉnh.	90 ngày	22/02/2016
9	- Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Khoản 2, Điều 10 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HHND) - Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cùng cấp, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp (Khoản 3, Điều 10 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HHND)	80 ngày	03/3/2016



10	Thời hạn cuối cùng để những người ứng cử ĐBQH, ứng cử đại biểu HĐND các cấp (người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) nộp hồ sơ ứng cử (Điều 35, 36 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)	70 ngày	13/3/2016
11	- UBND tỉnh sau khi thống với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử bầu cử ĐBQH một Ban bầu cử ĐBQH (Khoản 1, Điều 24 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND) - UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi thống với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND (Khoản 2, Điều 24 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND). Đối với huyện, phường thực hiện thi điểm không tổ chức HĐND, việc thành lập Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử thực hiện theo Công văn số 273/UBND-NC ngày 22/01/2016 của UBND tỉnh.	70 ngày	13/3/2016
12	- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (bầu ĐBQH ở tỉnh) , căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng người của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương đã được giới thiệu ứng cử ĐBQH đã được UBND tỉnh điều chỉnh lần thứ nhất để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó làm việc (nếu có) (Điều 44 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND). - Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (ĐB HĐND ở các cấp) , căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, bản, khu phố giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 1, Điều 44, Điều 53 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).	65 ngày	18/3/2016
13	UBND tỉnh điều chỉnh lần thứ 2 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 47 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).	55 ngày	28/3/2016
14	UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực UBNDTTQVN cùng cấp Quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ Bầu cử để thực hiện công tác bầu cử ĐB Quốc hội và ĐB HĐND các cấp (Điều 25 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)	50 ngày	02/4/2016
15	Lập, niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và tại những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi để nhân dân kiểm tra (Điều 31, Điều 32 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)	40 ngày	12/4/2016



16	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (Điều 46 và điều 55 Luật bầu cử ĐBQH và HĐND).	40 ngày	12/4/2016
17	- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở tỉnh (bầu cử đại biểu QH): căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH đã được UBNDQH điều chỉnh lần thứ 2 và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH. (Điều 49 luật bầu cử ĐBQH và DB HĐND). - Hội nghị hiệp thương lần thứ ba (bầu cử đại biểu HĐND) ở mỗi cấp: căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND các cấp, cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử DBHND. (Điều 56 luật bầu cử ĐBQH và DB HĐND).	35 ngày	17/4/2016
18	- Ban thường trực UBNDTTQ tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội gửi đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh. (Khoản 2, Điều 57 Luật bầu cử ĐBQH và DBHND). - Ban thường trực UBNDTTQ tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến HĐBC Quốc gia, UBNDQH, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQVN và TT HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh; Ban TT UBNDTTQVN cấp huyện, cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách chính thức những người ứng cử DB HĐND đến TT HĐND, UBND, UBNDTTQVN cấp trên trực tiếp và TT HĐND, UB bầu cử cùng cấp (Khoản 1, Điều 58 Luật bầu cử ĐBQH và DBHND).	30 ngày	22/4/2016
19	- Hội đồng bầu cử Quốc gia lập và công bố danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách chính thức do Ban thường trực UBNDTTQVN và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến (Khoản 4, Điều 57 Luật bầu cử ĐBQH và DBHND). - Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử (Khoản 2, Điều 58 Luật bầu cử ĐBQH và DBHND).	25 ngày	27/4/2016
20	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử, Tổ bầu cử	25 ngày	27/4/2016
21	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử DB Quốc hội và DB HĐND các cấp (Điều 59 Luật bầu cử ĐBQH và DBHND).	20 ngày	02/5/2016